

**QUYẾT ĐỊNH**  
**SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**  
**V/v “*Yêu cầu tuyên bố một người đã chết*”**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM THÀNH, TỈNH HẢI DƯƠNG**

**Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:**

- *Thẩm phán- Chủ tọa phiên họp:* Bà Nguyễn Thị Ngọc Bích
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương tham gia phiên họp:* Bà Lê Thị Vui - Kiểm sát viên.
- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên họp:* Ông Phạm Văn Bảy - Thư ký Toà án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương

Ngày 04 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở TAND huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương, mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 12/2022/TLST- VDS ngày 26/01/2022, về việc yêu cầu tuyên bố một người đã chết, theo Quyết định mở phiên họp số: 06/2022/QĐPH ngày 19/6/2022; Quyết định hoãn phiên họp số: 02/2022/QĐ-HPH ngày 04 tháng 7 năm 2022 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1. *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Ngô Thị T, sinh năm 1956, địa chỉ cư trú: thôn V, xã K, huyện K, tỉnh Hải Dương.

2. *Người có quyền lợi liên quan:*

- Ông Trần Văn H, sinh năm 1956. Nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: thôn V, xã K, huyện K, tỉnh Hải Dương.

- Anh Trần văn N, sinh năm 1978, địa chỉ cư trú: thôn Đ, xã Đ, huyện K, tỉnh Đắc Lắc.

- Anh Trần Xuân B, sinh năm 1987, địa chỉ: thôn V, xã K, huyện K, tỉnh Hải Dương.

- Anh Trần Việt Hoành, sinh năm 1999 và chị Trần Thị Tuyết, sinh năm 2000. Địa chỉ cư trú: thôn V, xã K, huyện K, tỉnh Hải Dương ( là con anh Trần Xuân H đã chết).

*( Các đương sự đều có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt)*

**NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:**

*Theo đơn yêu cầu và những lời khai trong quá trình giải quyết tại Toà án, người yêu cầu là bà Ngô Thị T trình bày:* Bà là vợ của ông Trần Văn H, bà và ông H kết hôn từ năm 1974 và có 3 con chung là Trần Xuân H (đã chết), Trần Văn N, Trần Văn Bộ. Trong quá trình chung sống, bà và ông H không có mâu thuẫn gì. Đến năm 1985 thì ông H tự ý bỏ nhà đi, không cho gia đình biết đi đâu. Từ đó đến nay, ông H không trở về nhà hay liên lạc gì về cho gia đình. Sau khi ông H bỏ nhà đi, gia đình bà đã đi tìm ông H ở khắp nơi nhưng không có tin tức gì của ông H. Năm 2020, gia đình bà lại tiếp tục nhờ phương tiện thông tin đại chúng đăng thông báo tìm kiếm ông H nhưng cũng không có kết quả. Do ông H bỏ đi biệt tích đến nay đã 37 năm, bà yêu cầu Toà án tuyên bố ông Trần Văn H đã chết để bà và các con thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình.

Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cùng nhất trí với yêu cầu của bà Ngô Thị T yêu cầu Toà án tuyên bố ông Trần Văn H đã chết.

Tại phiên họp, người yêu cầu, những người liên quan đều có đơn xin vắng mặt, giữ nguyên ý kiến và yêu cầu như trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành phát biểu ý kiến: Về tố tụng: Toà án đã thụ lý vụ việc đúng thẩm quyền, xác định đúng yêu cầu, tư cách của đương sự, giải quyết việc dân sự đúng thời hạn. Thẩm phán và những người tiến hành tố tụng đã tuân theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; những người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng quy định của pháp luật; Về nội dung: Đề nghị Toà án áp dụng khoản 1 Điều 68, điểm d khoản 1 Điều 71, Điều 72 Bộ luật dân sự chấp nhận đơn yêu cầu của bà Ngô Thị T, tuyên bố ông Trần Văn H đã chết; Về lệ phí: Miễn lệ phí dân sự sơ thẩm cho bà Ngô Thị T.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ việc dân sự, được thẩm tra công khai tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp. Toà án nhân dân huyện Kim Thành nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

Về thẩm quyền giải quyết yêu cầu: Bà Ngô Thị T có đơn yêu cầu tuyên bố ông Trần Văn H đã chết, ông H có nơi cư trú cuối cùng tại thôn V, xã K, huyện K, tỉnh Hải Dương. Căn cứ khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương.

Về sự vắng mặt của các đương sự: Người yêu cầu, những người có quyền lợi liên quan có đơn đề nghị Toà án giải quyết vắng mặt. Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự, Toà án tiến hành mở phiên họp vắng mặt các đương sự.

[2]. Về nội dung: Căn cứ vào lời trình bày của bà Ngô Thị T và những người có quyền lợi liên quan thì thấy:

Ông Trần Văn H, sinh năm 1956 có vợ là bà Ngô Thị T và có 3 con chung là Trần Xuân H, Trần Văn N và Trần Xuân B. Ông H cùng vợ và các con có hộ khẩu thường trú và sinh sống tại địa chỉ thôn V, xã K, huyện K, tỉnh Hải Dương. Vào năm 1985 ông H đi khỏi nhà, gia đình không nhớ rõ ông H đi vào ngày tháng nào. Thời điểm ông H đi khỏi nhà thì sức khỏe bình thường, không ốm đau, bệnh tật gì. Trong gia đình ông H không mâu thuẫn với ai nên lý do ông H ra khỏi nhà không ai biết. Sau khi ông H đi khỏi địa phương, ông H không có tin tức gì về cho gia đình. Gia đình bà T đã tìm mọi biện pháp để tìm kiếm ông H nhưng không có kết quả.

Tại biên bản xác minh ngày 16/3/2022, Công an xã Kim Anh, huyện Kim Thành cung cấp ông Trần Văn H đã đi khỏi địa phương và không sinh sống tại nơi đăng ký hộ khẩu thường trú từ năm 1985, đến nay không xác định được ông H ở đâu, làm gì. Tháng 7 năm 2020, gia đình bà T đã nhắn tìm ông H trên Đài phát thanh truyền hình Hải Dương nhưng không có tin tức gì của ông H. Quá trình giải quyết việc dân sự, Tòa án đã ra Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết đối với ông Trần Văn H đăng trên báo Nhân dân 3 số liên tiếp vào các ngày 09, 10 và 11/02/2022 và trên Đài tiếng nói Việt Nam vào 3 ngày liên tiếp là 12, 13 và 14/02/2022 và đăng thông tin tìm kiếm trên Cổng thông tin điện tử Tòa án nhân dân theo quy định của pháp luật. Tính đến thời điểm bà Thúy yêu cầu Tòa án giải quyết việc dân sự thì ông H đã biệt tích 37 năm. Từ khi các Cơ quan truyền thông đăng Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết cho đến kết thúc thời hạn thông báo tìm kiếm theo quy định của pháp luật thì Tòa án nhân dân huyện Kim Thành không nhận được tin tức phản H nào về việc ông Trần Văn H còn sống. Những người có quyền lợi liên quan trong việc dân sự đều xác định ông Trần Văn H bỏ đi từ khoảng năm 1985 từ đó đến nay không có tin tức gì mặc dù đã áp dụng mọi biện pháp tìm kiếm. Như vậy, có căn cứ xác định ông Trần Văn H đã biệt tích 05 năm liền trở lên không có tin tức xác thực là còn sống hay đã chết, do đó việc bà Ngô Thị Thúy yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Trần Văn H là đã chết là có cơ sở nên cần chấp nhận.

[3]. Ông Trần Văn H có tin tức cuối cùng kể từ thời điểm bỏ nhà đi vào năm 1985 và không có tài liệu, chứng cứ xác định ông H biệt tích vào ngày, tháng cụ thể. Vì vậy, căn cứ khoản 01 Điều 68 Bộ luật dân sự thì xác định ông Trần Văn H đã chết kể từ ngày 01/01/1986.

[4]. Quan hệ nhân thân và quan hệ tài sản của người bị Tòa án tuyên bố là đã chết: Quan hệ về hôn nhân gia đình, các quan hệ về nhân thân khác và về tài

sản có liên quan đến ông Trần Văn H được giải quyết như đối với người đã chết, tài sản được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

[5]. Về lệ phí: Theo quy định của Luật người cao tuổi và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/6/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bà Ngô Thị T được xác định là người cao tuổi nên được miễn tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ khoản 4 Điều 27, Điều 367, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 391, Điều 393 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 68, điểm d khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 71, Điều 72 Bộ luật dân sự năm 2015.

Căn cứ Điều 2 Luật Người cao tuổi; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của bà Ngô Thị T về việc yêu cầu tuyên bố một người là đã chết đối với ông Trần Văn H

2. Tuyên bố ông Trần Văn H, sinh năm 1955. Hộ khẩu thường trú: thôn V, xã K, huyện K, tỉnh Hải Dương đã chết. Thời gian chết tính từ ngày 01/01/1986.

3. Bà Ngô Thị T không phải nộp lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Thành trả lại cho bà Ngô Thị T 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí việc dân sự theo Biên lai thu số 002634 ngày 26/01/2022.

4. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Những người vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày ra quyết định./.

#### **Nơi nhận:**

- Người yêu cầu;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Thành;
- UBND xã K, huyện K;
- Lưu hồ sơ.

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp**

**Nguyễn Thị Ngọc Bích**